

*Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2019*

**THÔNG BÁO NỘI DUNG ÔN TẬP**  
**Tuyển dụng viên chức năm 2019**  
**của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

**1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy: gồm 3 phần:**

**Phần I:** Kiến thức chung (áp dụng cho tất cả các vị trí dự tuyển): Thời gian 60 phút, về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Nội dung gồm:

- Luật viên chức năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về sử dụng, tuyển dụng và quản lý viên chức;
- Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thực hiện
- Pháp lệnh Thư viện số 31/2000/PL-UBTVQH ngày 28 tháng 12 năm 2010 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (có hiệu lực từ 1/1/2012).
- Nghị định số 72/2002/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thư viện;
- Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển văn hoá đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.
- Quyết định 10/2007/QĐ-BVHTT phê duyệt quy hoạch phát triển ngành thư viện Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 do Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin ban hành ngày 04/05/2007.
- Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành kèm theo Quyết định số 2148/QĐ-BVHTTDL ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
- Quyết định số 3212/QĐ-BVHTTDL ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thư viện Quốc gia Việt Nam;

- Quyết định số 230/QĐ-TVQG ngày 28/12/2018 của Giám đốc Thư viện Quốc gia Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thư viện Quốc gia Việt Nam.

**Phần II:** Ngoại ngữ: Thi viết, thời gian: 30 phút, gồm 30 câu hỏi, tiếng Anh.

**Phần III:** Tin học: Thi viết, thời gian: 30 phút, gồm 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức về hệ điều hành Windows, các ứng dụng Words, Excel, Powerpoint của bộ phần mềm Micorsoft Office, email.

## **2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành**

### **2.1. Đối với vị trí chuyên viên:**

a. Hình thức và thời gian thi:

- Thi viết: thời gian 180 phút về chuyên môn, hiểu biết về chức trách, nhiệm vụ và quy chế chuyên môn, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ tương ứng với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b. Nội dung thi:

- Luật viên chức 2010 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về sử dụng, tuyển dụng và quản lý viên chức.

- Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 sửa đổi quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại hợp đồng trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

- Thông tư 05/2017/TT-BNV sửa đổi thông tư 11/2014/TT-BNV và 13/2010/TT-BNV về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức do Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành.

### **2.2. Đối với vị trí kỹ sư:**

a. Hình thức và thời gian thi:

- Thi viết: thời gian 180 phút về chuyên môn, hiểu biết về chức trách, nhiệm vụ và quy chế chuyên môn, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ tương ứng với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b. Nội dung thi:

- Luật viên chức 2010 và các văn bản hướng dẫn thực hiện

- Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về sử dụng, tuyển dụng và quản lý viên chức.

- Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 sửa đổi quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại hợp đồng trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

- Luật Công nghệ thông tin 2006.

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Thông tư số 45/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin.

### **2.3. Đối với vị trí Thư viện viên:**

a. Hình thức và thời gian thi:

- Thi viết: thời gian 180 phút về chuyên môn, hiểu biết về chức trách, nhiệm vụ và quy chế chuyên môn, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ tương ứng với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b. Nội dung thi:

- Luật viên chức 2010 và các văn bản hướng dẫn thực hiện

- Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về sử dụng, tuyển dụng và quản lý viên chức.

- Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 sửa đổi quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại hợp đồng trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Pháp lệnh Thư viện số 31/2000/PL-UBTVQH ngày 28 tháng 12 năm 2010 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (có hiệu lực từ 1/1/2012).

- Nghị định số 72/2002/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thư viện.

- Quyết định số 10/2007/QĐ-BVHTT phê duyệt quy hoạch phát triển ngành thư viện Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin.

- Thông tư số 18/2014/TT-BVHTTDL ngày 08/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định về hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của thư viện.

- Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT- BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

- Luật Xuất bản số 19/2012/QH13 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản.